

Số: 249/2024/QĐST – HNGĐ

G, ngày 02 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 165/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Ông Ngô Quốc T, sinh năm 1954;** Nơi cư trú: Thôn 2, xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn:* **Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976;** Nơi cư trú: Thôn 2, xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị ông Ngô Quốc T và bà Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Ngô Quốc T và bà Nguyễn Thị H có 02 con chung là Ngô Anh Đ, sinh ngày 14/12/2000 và cháu Ngô Kim N, sinh ngày 11/9/2008.

Khi ly hôn:

+ Cháu Ngô Anh Đ đã đủ 18 tuổi, Tòa án không xem xét quyền, nghĩa vụ giữa cha mẹ và con giữa anh T chị H với cháu Đ.

+ Giao cháu Ngô Kim N cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có yêu cầu mới.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của bà H cho ông T kể từ khi ly hôn cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có yêu cầu mới.

Bà Nguyễn Thị H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng: Ông Ngô Quốc T và bà Nguyễn Thị H không yêu cầu, Tòa án không xem xét giải quyết

- Về án phí: Ông Ngô Quốc T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, ông T đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm tại Biên lai số 0004161 ngày 22/5/2024 của Chi cục THADS huyện G, nay đối trừ, xác định ông T đã nộp xong án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả ông T 150.000 đồng tạm ứng án phí.

Trong trường hợp bản án, quyết định của Tòa án được thi hành theo điều 26 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận tự nguyện thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 9 của Luật thi hành án dân sự. Trình tự thủ tục được thực hiện theo điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND h. G;
- Chi cục THADS h. G;
- UBND phường Y, quận T, thành phố Hà Nội (ĐKKH số 87, quyền số 01, ngày 26/5/2008);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Thiên Hương